

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỎ CÀY NAM
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **43/2022/DS-ST**

Ngày: 03-6-2022

V/v tranh chấp về bồi thường
thiệt hại do sức khỏe bị xâm
phạm

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Kim Ngân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Mai Thị Nhắc
2. Bà Lê Thị Thu Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Lanh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 38/2022/TLST-DS ngày 16 tháng 02 năm 2022 về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 112/2022/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 5 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 121/2022/QĐHPTST-DS ngày 23 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Trần Văn C, sinh năm 1969; Nơi cư trú: ấp T, xã M, huyện M1, tỉnh Bến Tre. *(Có mặt)*

- Bị đơn: Anh Võ Văn H, sinh năm 1993; Nơi cư trú: ấp T1, xã M, huyện M1, tỉnh Bến Tre. *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn ông Trần Văn C trình bày:

Vào ngày 01/5/2021, bị đơn anh Võ Văn H đã có hành vi dùng thanh sắt đánh ông gây thương tích tại ấp T1, xã M, huyện M1, tỉnh Bến Tre. Ông không biết rõ lý do vì sao anh H đánh ông. Tuy nhiên, trước đó ông có mâu thuẫn với

bà L (anh H gọi bằng dì) do con chó nhà bà L ăn gà của ông, ông đã đập chết con chó đó, có thể vì anh H biết được việc này nên đã đánh ông. Sau sự việc trên, Công an xã M có giải quyết và đã xử phạt vi phạm hành chính đối với anh H. Riêng phần điều trị thương tích của ông với tổng số tiền là 2.166.700 đồng thì tại buổi làm việc ngày 23/5/2021 của Công an xã Minh Đức, anh H hứa đến ngày 13/6/2021 sẽ bồi thường đủ số tiền trên cho ông nhưng đến nay không thực hiện.

Nay ông yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn anh Võ Văn H có trách nhiệm bồi thường cho ông tổng số tiền là 2.166.700 (Hai triệu một trăm sáu mươi sáu nghìn bảy trăm) đồng. Ông khẳng định chỉ yêu cầu một mình anh Võ Văn H, không yêu cầu trách nhiệm của ai khác.

Bị đơn anh Võ Văn H vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng và tại phiên tòa nên không có lời trình bày.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Nam phát biểu quan điểm như sau:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa: Trong thời gian chuẩn bị xét xử, Thẩm phán thực hiện các thủ tục tố tụng đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện nhiệm vụ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn chấp hành chưa đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Văn C, buộc bị đơn anh Võ Văn H có nghĩa vụ bồi thường cho ông Trần Văn C tổng số tiền là 2.166.700 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của các đương sự, kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn ông Trần Văn C khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn anh Võ Văn H có nghĩa vụ bồi thường tổng số tiền 2.166.700 đồng với lý do anh H đã đánh ông gây thương tích nên xác định quan hệ pháp luật của vụ án là tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, cụ thể là bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm theo quy định tại Điều 590 của Bộ luật dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 6 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Ông C cho rằng quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm bởi hành vi đánh ông gây thương tích của anh H nên ông C có quyền khởi kiện theo quy định tại Điều 186 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Anh H có nơi cư trú tại ấp T1, xã M, huyện M1, tỉnh Bến Tre. Căn cứ vào quan hệ pháp luật tranh chấp và nơi cư trú của bị đơn xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Anh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh H theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] Xét yêu cầu của ông C về việc buộc anh H bồi thường chi phí điều trị do anh H có hành vi đánh ông gây thương tích, Hội đồng xét xử nhận định: Căn cứ vào lời trình bày của ông C tại đơn khởi kiện, trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của H tại Bản tự khai ngày 06/5/2021, Biên bản xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính ngày 06/5/2021, ngày 23/5/2021, Tờ cam kết ngày 06/5/2021 được lưu tại Công an xã M cho thấy: Vào ngày 01/5/2021, tại ấp T1, xã M, huyện M1, tỉnh Bến Tre, anh H đã dùng thanh sắt đánh ông C (tên thường gọi là C H) gây thương tích nhưng ông C đã từ chối đề nghị giám định tỷ lệ thương tật và không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Hành vi này của anh H đã bị Công an xã M ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 253/QĐ-XPVPHC ngày 24/5/2021 với số tiền 3.000.000 đồng. Anh H đã nhận được Quyết định không có khiếu nại, nhận được Thông báo về việc thụ lý vụ án số 101/TB-TLVA ngày 16/02/2022 của TAND huyện Mỏ Cày Nam nhưng không có văn bản nêu ý kiến phản đối hay cung cấp tài liệu, chứng cứ về việc không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông C. Như vậy, anh H là người đã thành niên, có hành vi xâm phạm đến sức khỏe của ông C nên phải bồi thường theo quy định tại Điều 584 của Bộ luật Dân sự. Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Xét về số tiền ông C yêu cầu anh H bồi thường tổng cộng là 2.166.700 đồng, Hội đồng xét xử nhận định: Căn cứ vào đơn khởi kiện, lời trình bày của ông C và các tài liệu, chứng cứ mà ông C cung cấp thì các khoản tiền cụ thể ông C yêu cầu bao gồm: Tiền thuốc theo đơn hai lần là 158.000 đồng và 320.000 đồng, chụp CT X-quang 866.700 đồng, chụp CLVT sọ não không tiêm thuốc cản quang (từ 1-32 dãy) 522.000 đồng, tiền thuê xe đi bệnh viện hai lần tổng cộng là 300.000 đồng. Các khoản tiền này đều là những chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, điều trị của người bị thiệt hại, phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 590 của Bộ luật Dân sự. Mặt khác, tại biên bản thương lượng chi phí điều trị trong vụ việc xâm hại đến sức khỏe của người khác ngày 01/5/2021 tại

ấp T1, xã M, huyện M1, tỉnh Bến Tre được lập ngày 23/5/2021 của Công an xã M, anh H đã đồng ý bồi thường số tiền trên cho ông C và hứa đến ngày 13/6/2021 sẽ giao cho ông C số tiền này tại Công an xã M. Tuy nhiên, đến nay anh H vẫn chưa thực hiện bồi thường. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông C buộc anh H có nghĩa vụ bồi thường cho ông C tổng số tiền 2.166.700 đồng. Ngoài ra ông C không có yêu cầu nào khác nên không xem xét.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Nam phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[8] Xét về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của ông C được chấp nhận nên anh H có nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 584, 585, 586, 588, 590 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Điều 147, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Văn C.

Buộc bị đơn anh Võ Văn H có nghĩa vụ bồi thường cho nguyên đơn ông Trần Văn C tổng số tiền 2.166.700 (Hai triệu một trăm sáu mươi sáu nghìn bảy trăm) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm: 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng do anh Võ Văn H có nghĩa vụ chịu.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự (2b);
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam (1b);
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Nam (1b);
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng (4b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Kim Ngân